

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 20-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Tô Văn Đ, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn QT, xã ĐM, huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Đ2 và bà Nguyễn Thị S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Bản án hình sự số 05/1992/HSST ngày 27-02-1992 của Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Tô Văn Đ 09 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 2 Điều 198 Bộ luật Hình sự năm 1985. Bị cáo Đ chấp hành án phạt tù từ ngày 16-02-1992, đã chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự (đã được xóa án tích); tại Bản án hình sự số 35/1995/HSST ngày 07-9-1995 của Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Tô Văn Đ 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985. Bị cáo Đ chấp hành án phạt tù từ ngày 12-5-1995, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành

án dân sự ngày 11-11-2004 (đã được xóa án tích); tại Bản án hình sự số 190/1999/HSST ngày 08-5-1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Tô Văn Đ 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985. Bị cáo Đ chấp hành án phạt tù ngày 09-02-1999, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 10-8-1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án hình sự số 27/2004/HSST ngày 10-11-2004 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Tô Văn Đ 02 năm tù về tội Đánh bạc quy định tại khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo Đ chấp hành án phạt tù từ ngày 13-6-2006, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 12-6-2007 (đã được xóa án tích); tại bản án hình sự số 26/2013/HSST ngày 05-7-2013 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Tô Văn Đ 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo Đ chấp hành xong án phạt tù ngày 03-4-2014, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 29-9-2014 (đã được xóa án tích); tại Bản án hình sự số 04/2016/HSST ngày 04-3-2016 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Tô Văn Đ 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo Đ chấp hành xong án phạt tù ngày 29-3-2017, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 20-9-2016 (đã được xóa án tích); ngày 10-11-2002, bị cáo Tô Văn Đ có hành vi đánh bạc bị Công an huyện Vĩnh Bảo ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền (đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bị cáo bị tạm giam từ ngày 15-7-2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hậu – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt

Bị hại: Anh Đoàn Ngọc B, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn CL, xã ĐM, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Ngô Vi T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Cấp Lực, xã ĐM, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị B1, chị Đoàn Thị Y, chị Đoàn Thị H, anh Đoàn Văn Q, ông Đoàn Văn Đ1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15-5-2022, bị cáo Tô Văn Đ đi sửa dao, nhưng do không có tiền sửa nên bị cáo Đ đi đến nhà bị hại anh Đoàn Ngọc B để đòi nợ. Đến nơi, bị cáo Đ nhìn thấy anh B đang sửa ống nước tại sân phía trước nhà anh Ngô

Vi T ở sát nhà Biền. Bị cáo Đ ngồi trên xe mô tô đòi tiền rồi hai bên xảy ra cãi nhau. Bị cáo Đ xuống xe, dùng tay phải cầm con dao để ở vòng xe từ trước chém anh B 01 nhát trúng vùng tai bên trái rồi lên xe đi về. Anh B chạy vào trong nhà anh T nhát 01 viên gạch xây màu đỏ kích thước (5,6 x 9,7x 20,5) cm cầm ở tay phải rồi chạy ra sân nhà anh T lấy 01 khung kim loại của giá phơi quần áo cao 1,36m, phần đế có hai bánh xe màu đen, đế rộng 38cm có sẵn ở đó cầm ở tay trái đuổi theo đánh bị cáo Đ làm xe do bị cáo Đ điều khiển đổ ra đường. Bị cáo Đ đứng dậy tiếp tục đánh nhau với anh B. Thấy vậy, mọi người gần đó vào can ngăn và đưa anh B đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng từ ngày 15-5-2022 đến ngày 27-5-2022 thì xuất viện. Bị cáo Tô Văn Đ bị bầm tím, xây xước da và không điều trị tại đâu. Cùng ngày, bị cáo Tô Văn Đ đến Công an huyện Vĩnh Bảo đầu thú.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 261/2022/TgT ngày 15-6-2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của anh Đoàn Ngọc B như sau: *“Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị vết thương vành tai trái để lại sẹo không co rúm. Vết thương thái dương sau tai trái để lại sẹo được tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sẹo có kích thước trung bình. Mẻ xương sọ ở bản ngoài xương thái dương trái dài 15mm. Vết xây xước da đùi phải không để lại sẹo, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vành tai trái gây nên là 3%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng thái dương sau tai trái gây nên là 2%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do mẻ bản ngoài xương thái dương trái gây nên là 6%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 11%. Vết xây xước da đùi phải không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể”*.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 641/2022/TgT ngày 22-11-2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của Tô Văn Đ như sau: *“Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị sang chấn gây xây xước da, sưng nề bầm tím phần mềm một số nơi. Hiện chỉ còn để lại 01 sẹo nhỏ vùng lưng phải không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết xây xước da để lại sẹo nhỏ vùng lưng phải gây nên là 01%. Các vết xây xước da, sưng nề bầm tím khác không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên”*.

Tại Kết luận giám định số 04/KL-KTHS(KTS) ngày 17-12-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận về video thu được như sau: *“01 tập tin có phần mở rộng “MP4” dung lượng 17,9MB (mã MD5:C33A0C2B6515C5D7CBD0402FBC9F522E) được lưu trong USB nhãn hiệu HP 8GB đã qua sử dụng (Ký hiệu A) không bị cắt ghép, chỉnh sửa. Trích xuất*

08 hình ảnh liên quan đến nội dung sự việc lập thành Bản ảnh. Kèm theo kết luận giám định 01 Bản ảnh.”.

Tại bản Kết luận giám định số 01/KL-KTHS(SH) ngày 23-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận về dấu vết sinh học trên các đồ vật thu được như sau: *“Không phát hiện thấy dấu vết máu trên viên gạch, lưỡi dao và khung kim loại”.*

Tại bản Kết luận giám định số 01/KL-KTHS(SH) ngày 24-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận về dấu vết đường vân trên các đồ vật thu được như sau: *“Không phát hiện thấy dấu vết đường vân trên các mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 và A3”.*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Tô Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Tô Văn Đ từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tô Văn Đ phải nộp án phí hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo - bà Nguyễn Thị Hậu: Đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tô Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Tô Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện nội dung: Khoảng 15 giờ ngày 15-5-2022, tại sân trước cửa nhà anh Ngô Vi T ở thôn Cấp Lục, xã ĐM, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng bị cáo Tô Văn Đ đã sử dụng 01 con dao bằng kim loại chém vào vùng tai trái của anh Đoàn Ngọc B làm anh B bị thương giảm 11% sức khỏe, hành vi này của bị cáo Tô Văn Đ đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” vi phạm Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Tô Văn Đ gây thương tích cho bị hại anh Đoàn Ngọc B với tổn thương cơ thể là 11%, việc bị cáo Đ và bị hại anh B chỉ có mâu thuẫn nhỏ nhất, cãi nhau nhưng bị cáo đã dùng dao bằng kim loại có kích thước 6,2cm x 37cm gây thương tích cho bị hại. Nên hành vi gây thương tích của bị cáo Tô Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo Tô Văn Đ đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, tội phạm thực hiện là tội nghiêm trọng. Nên cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá vị trí, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tô Văn Đ phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tô Văn Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có 06 tiền án và 01 tiền sự tuy được xóa án tích, nhưng cần xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy điều luật áp dụng, mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đoàn Ngọc B không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao có lưỡi bằng kim loại rộng 6,2cm x 37cm, cán bằng gỗ dài 12cm; 01 viên gạch xây màu đỏ kích thước (5,6 x 9,7 x 20,5) cm. Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 khung kim loại của giá phơi quần áo cao 1,36m, phần đế có hai bánh xe màu đen, đế rộng 38cm là tài sản hợp pháp của anh Ngô Vi T cần trả lại cho anh T.

[11] Trong vụ án: Đối với hành vi của Đoàn Ngọc B gây thương tích 01% cho Tô Văn Đ nhưng do Tô Văn Đ không yêu cầu khởi tố đối với Biển nên hành vi của Biển không cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ cho Công an huyện Vĩnh Bảo xử phạt hành chính đối với Biển là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật; bị cáo Tô Văn Đ phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Tô Văn Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 15 tháng 7 năm 2022).

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao có lưỡi bằng kim loại rộng 6,2cm x 37cm, cán bằng gỗ dài 12cm, 01 viên gạch xây màu đỏ kích thước (5,6 x 9,7 x 20,5) cm; trả lại anh Ngô Vi T 01 khung kim loại của giá phơi quần áo cao 1,36m, phần đế có hai bánh xe màu đen, đế rộng 38cm.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có đặc điểm theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 09 tháng 01 năm 2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Tô Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Tô Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Đoàn Ngọc B có quyền kháng cáo bản án, người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Ngô Vi T có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PC06 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt